

Số: TVHN-268 /DBQG

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2025

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

1. Lưu vực sông Hồng

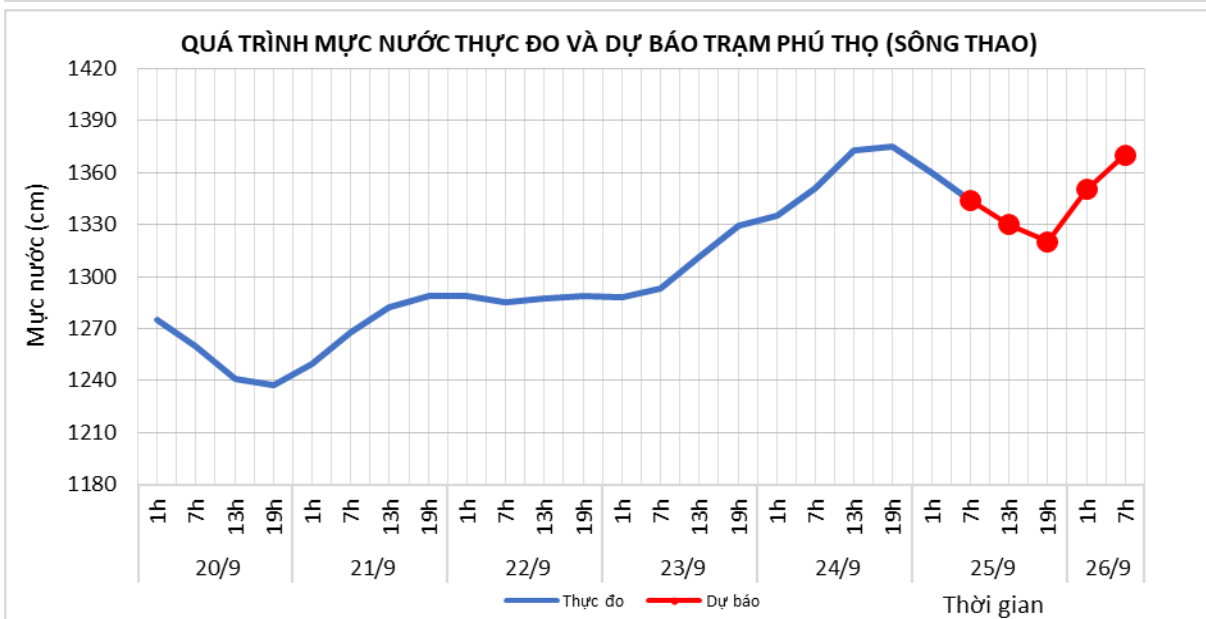
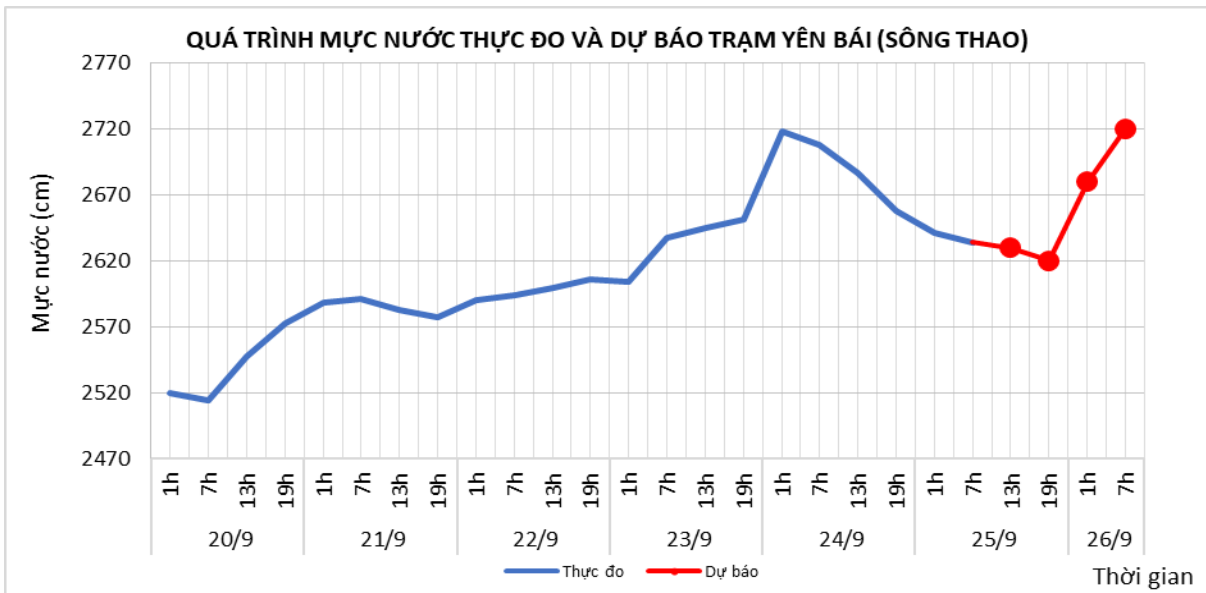
1.1. Sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thao, mực nước tại trạm Yên Bái, trạm Phú Thọ có khả năng lên.



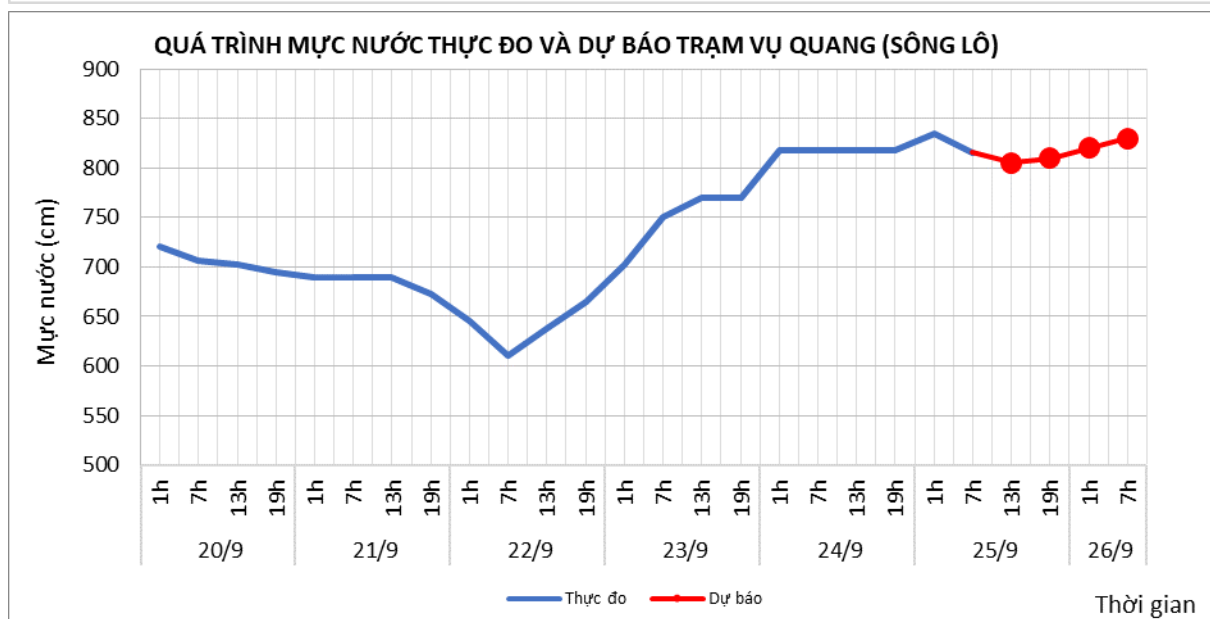
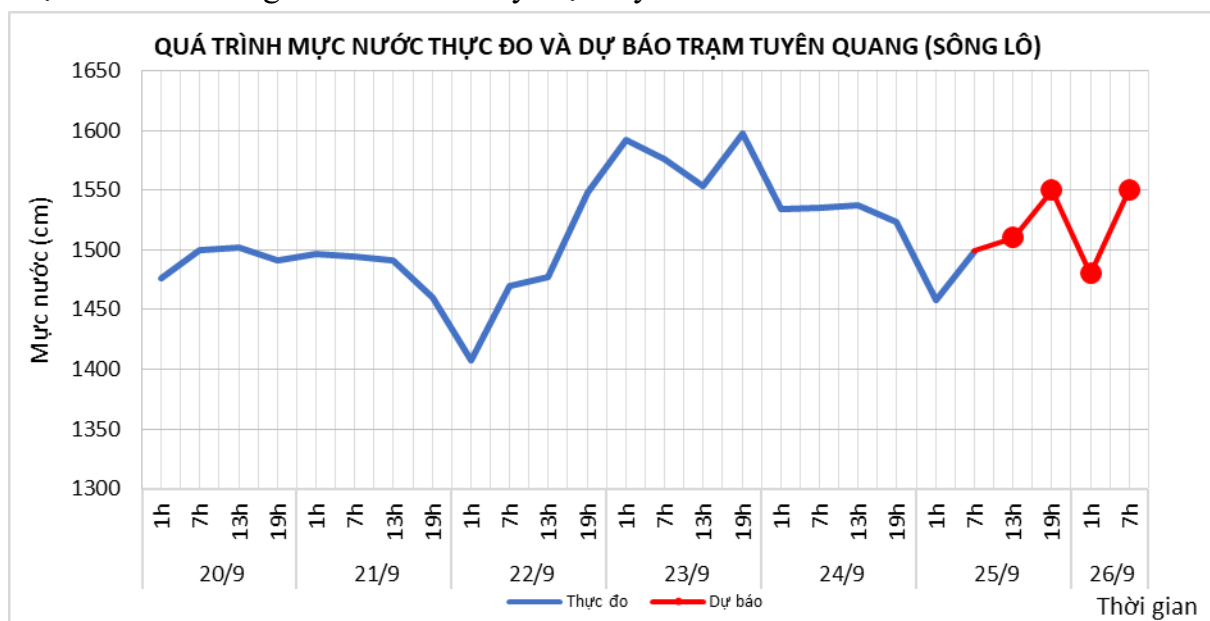
1.2. Sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Lô, mực nước tại trạm Tuyên Quang, trạm Vụ Quang sẽ tiếp tục biến đổi chậm và ảnh hưởng của điều tiết thủy điện tuyến trên.



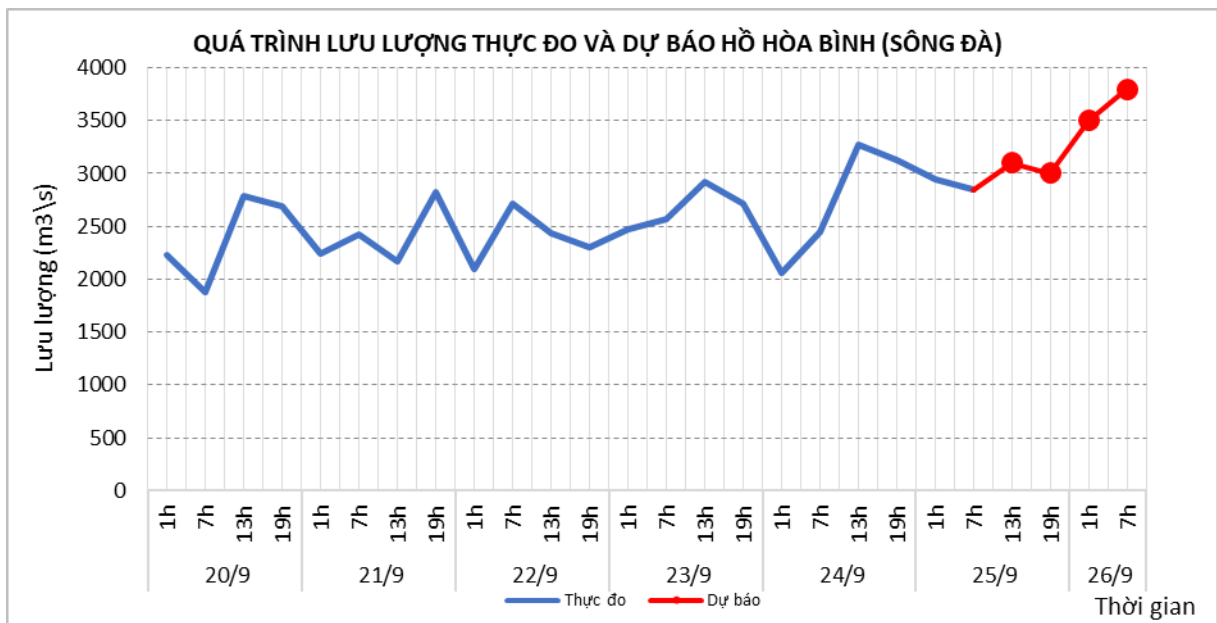
1.3. Sông Đà

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên.

b. Dự báo, cảnh báo

Lưu lượng đến hồ Hòa Bình dao động theo điều tiết phát điện của thủy điện tuyến trên và mưa trên lưu vực.



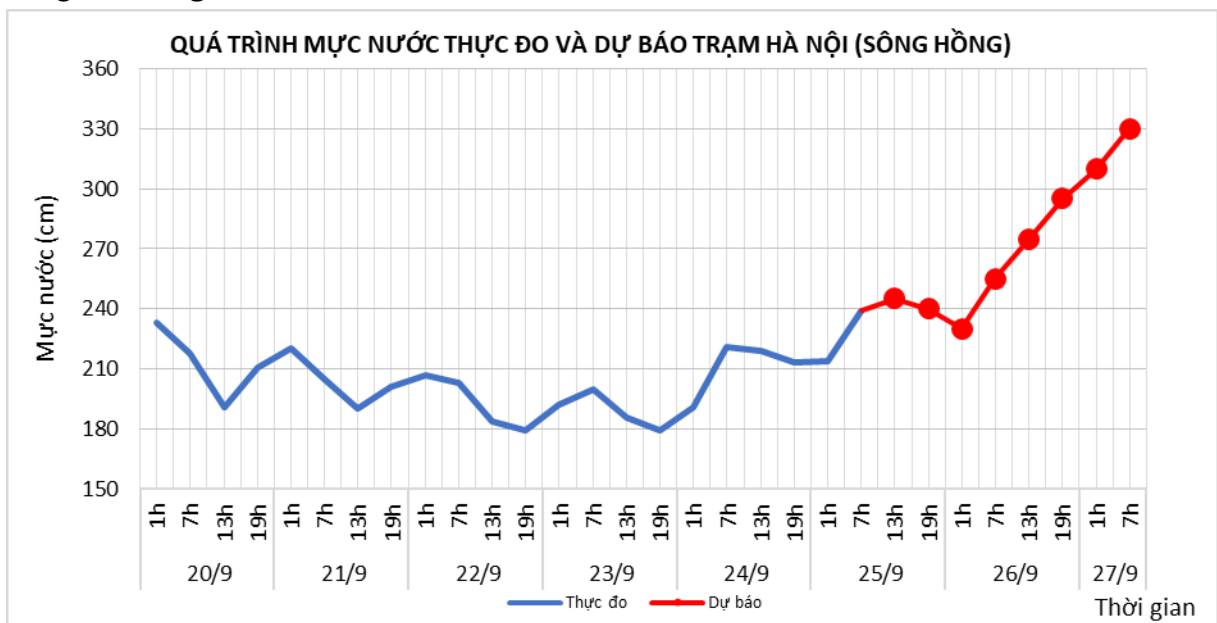
1.4. Sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Hồng tại trạm Hà Nội biến đổi chậm trong 18h đầu, sau có khả năng lên trong.



2. Lưu vực sông Thái Bình

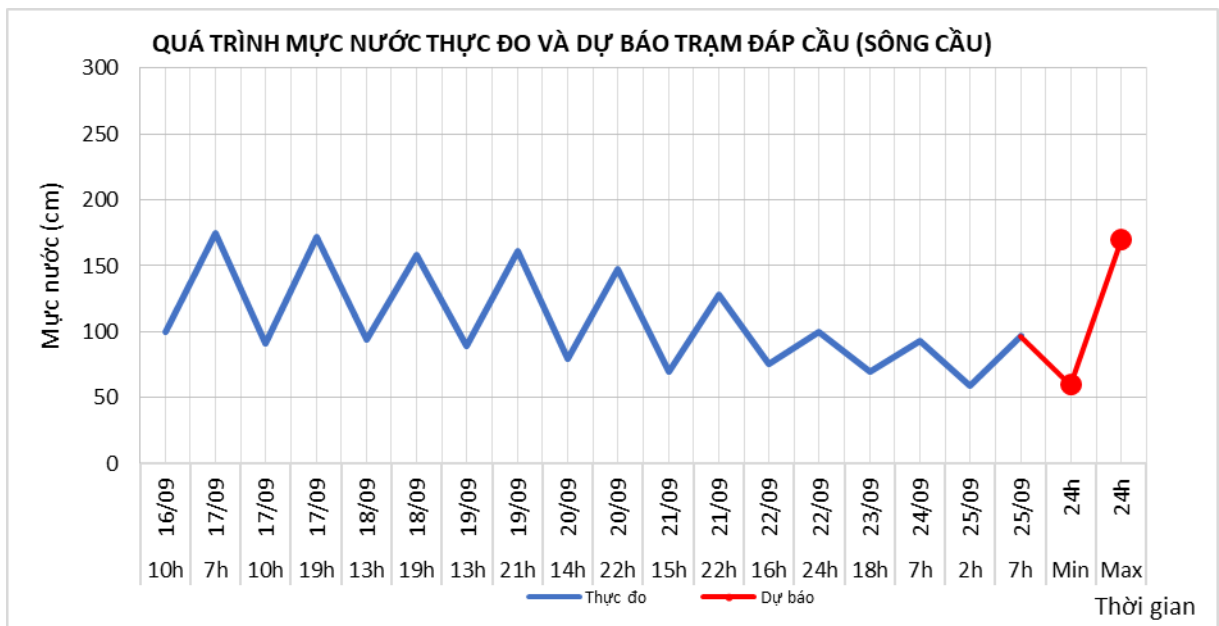
2.1. Sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Cầu đang dao động chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước ở thượng lưu sông Cầu sẽ lên, hạ lưu sông Cầu tại Đáp Cầu biến đổi chậm, sau có khả năng lên.



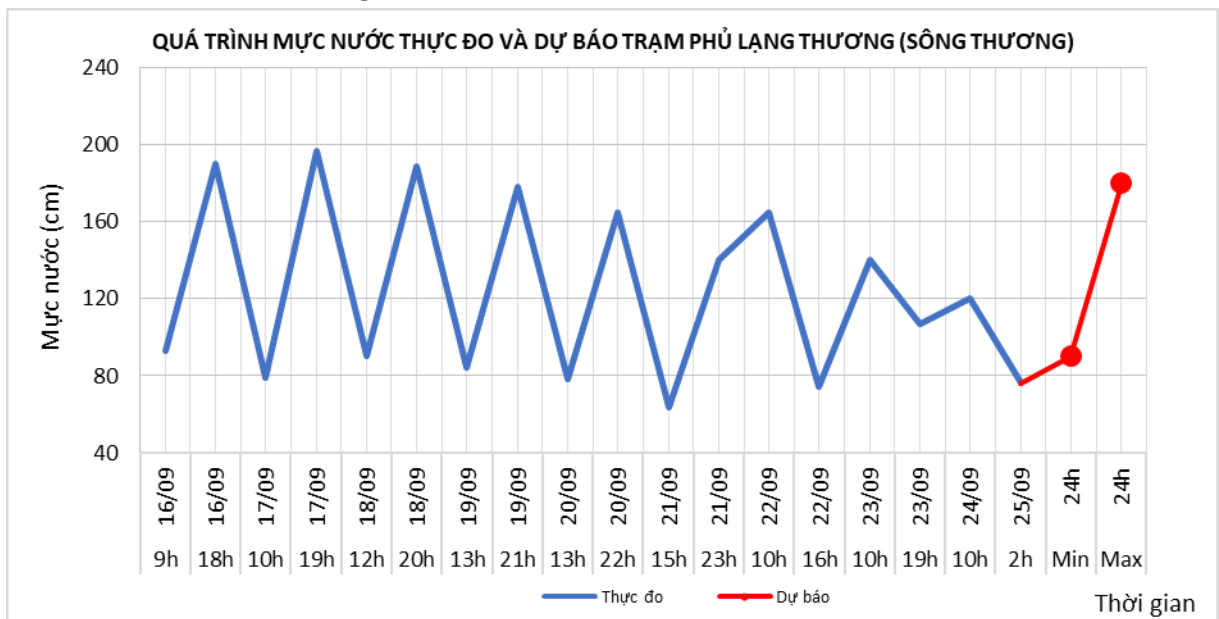
2.2. Sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thương đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trên sông Thương, mực nước ở thượng lưu sẽ lên, ở hạ lưu tại Phủ Lạng Thương biến đổi chậm, sau có khả năng lên.



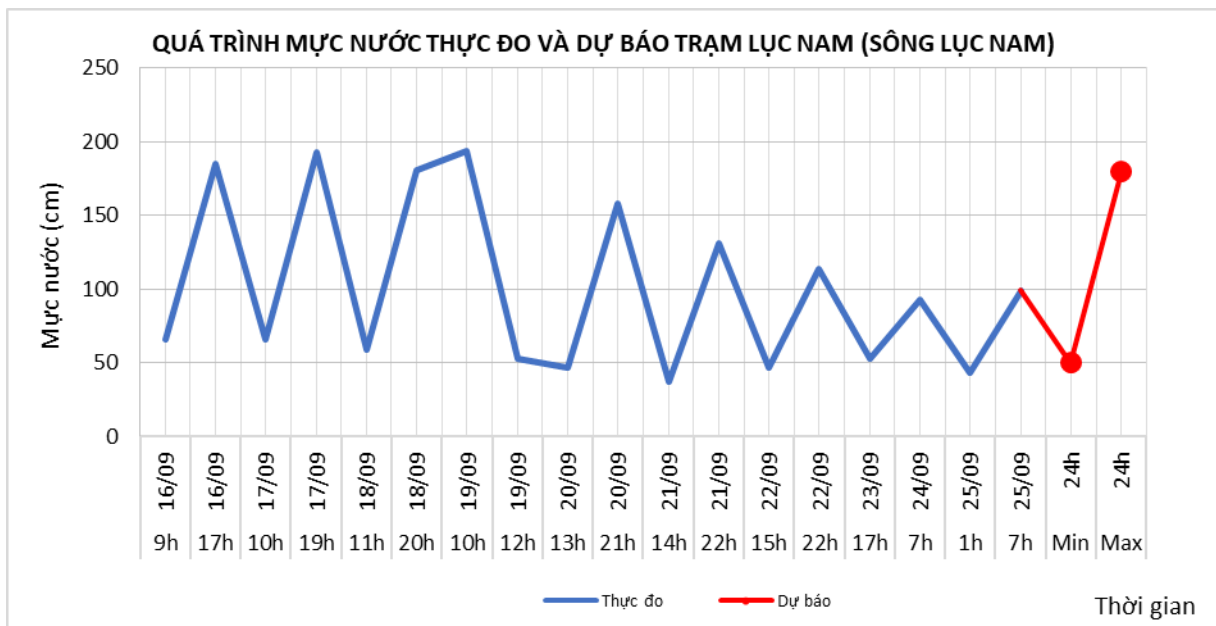
2.3. Sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Lục Nam đang biến đổi chậm chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Lục Nam sẽ lên nhanh, hạ lưu tại trạm Lục Nam sẽ biến đổi chậm theo thủy triều, sau có khả năng lên.



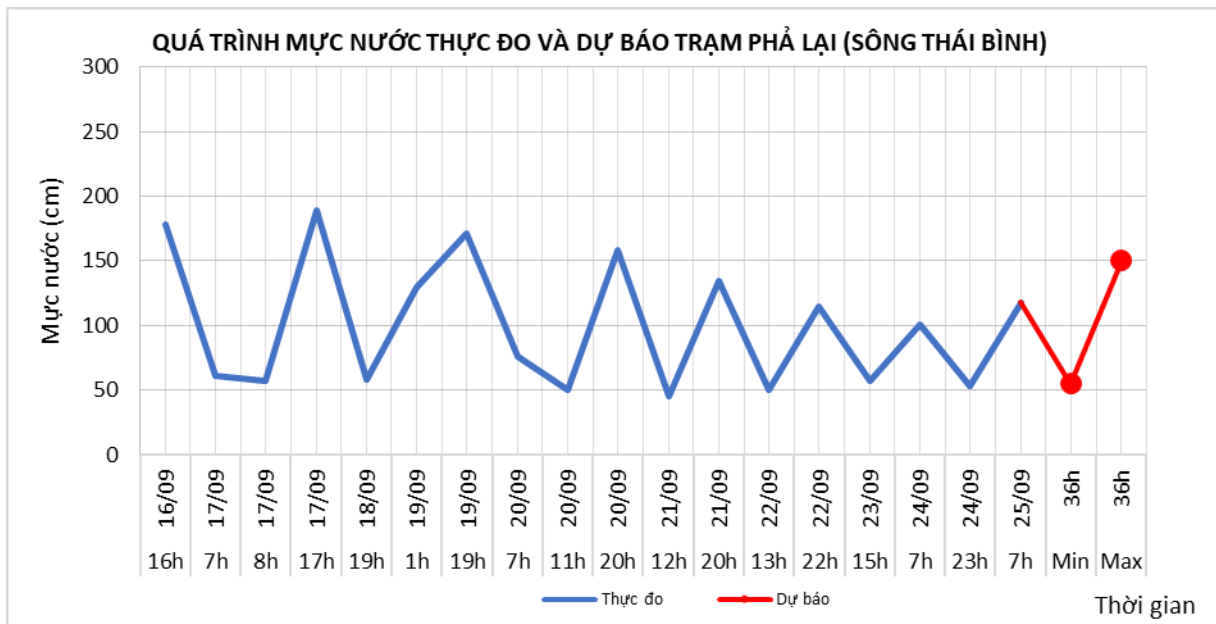
2.4. Sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình đang dao động theo thủy triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại trạm Phả Lại sẽ biến đổi chậm. Trong 36h tới, mức nước tại trạm Phả Lại dự báo cao nhất là 1,50m, thấp nhất là 0,55 m.



Cảnh báo: Từ nay (25/9) đến 27/9, trên các sông ở khu vực Bắc Bộ có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 3-5m, hạ lưu các sông từ 1-3m. Trong đợt lũ này, đỉnh lũ trên sông Thao, sông Lô, thượng lưu sông Thái Bình, sông Hoàng Long lên mức BĐ1-BĐ2; một số sông nhỏ lên trên mức BĐ2; đỉnh lũ hạ lưu sông Hồng-Thái Bình ở dưới BĐ1.

3. Các lưu vực sông thuộc khu vực Bắc Trung Bộ

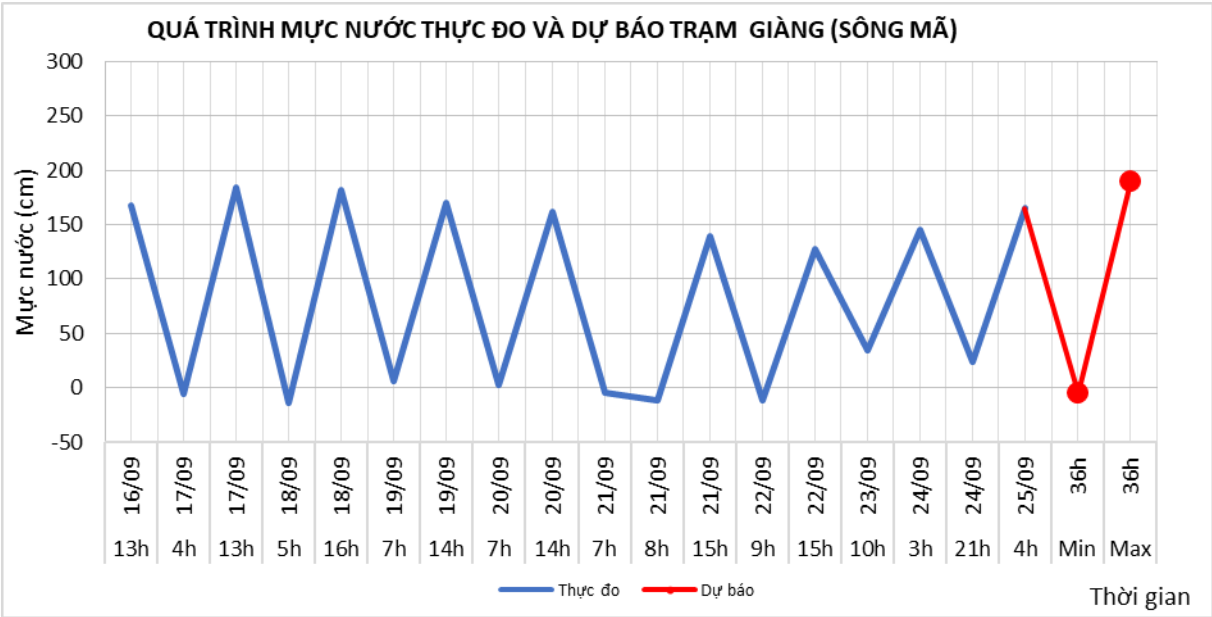
3.1. Sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Mã biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Mã có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



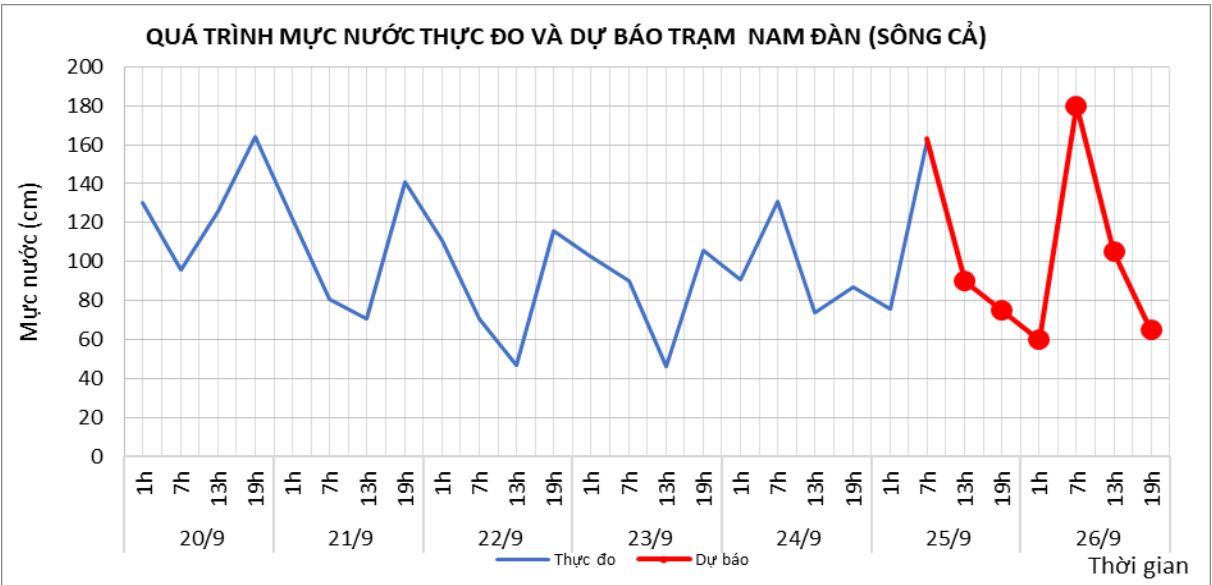
3.2. Sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu có dao động, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



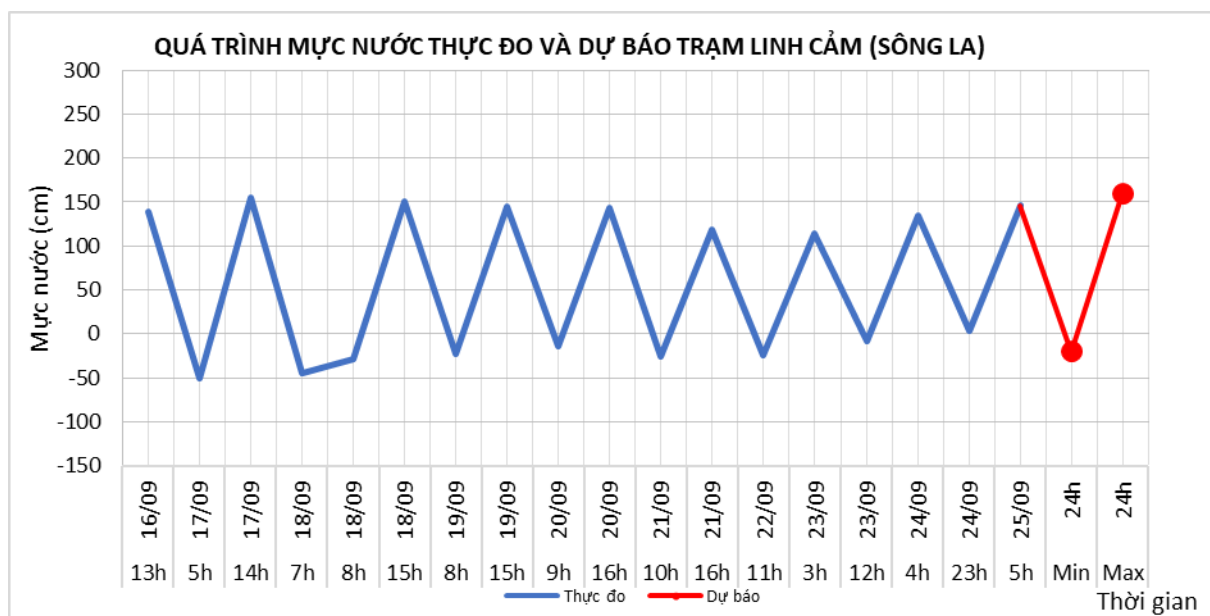
3.3. Sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm, hạ lưu sông La dao động theo triều.



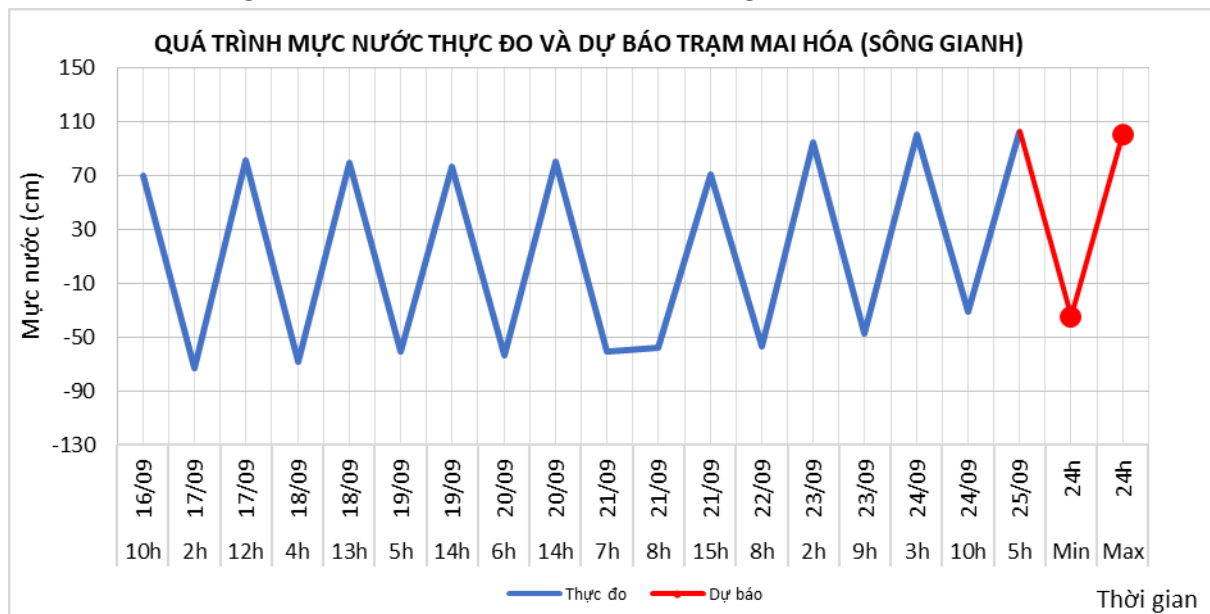
3.4. Sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



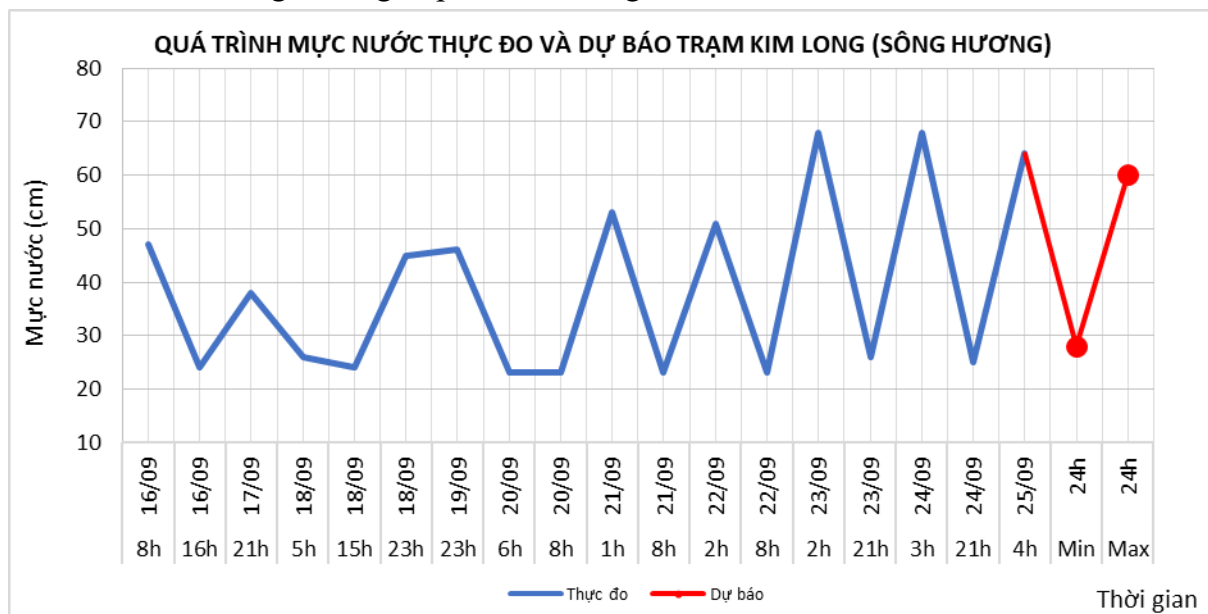
3.5. Sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Hương dao động theo điều tiết hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hương tiếp tục dao động theo điều tiết hồ chứa.



Cảnh báo: Từ ngày 25-27/9, trên các sông ở khu vực Thanh Hóa có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 3-5m, hạ lưu các sông từ 1-3m. Trong đợt lũ này, mực nước đỉnh lũ trên các sông nhỏ và thượng lưu các sông có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2, có nơi trên BĐ2; hạ lưu sông Mã ở dưới BĐ1.

4. Các lưu vực sông thuộc khu vực Nam Trung Bộ

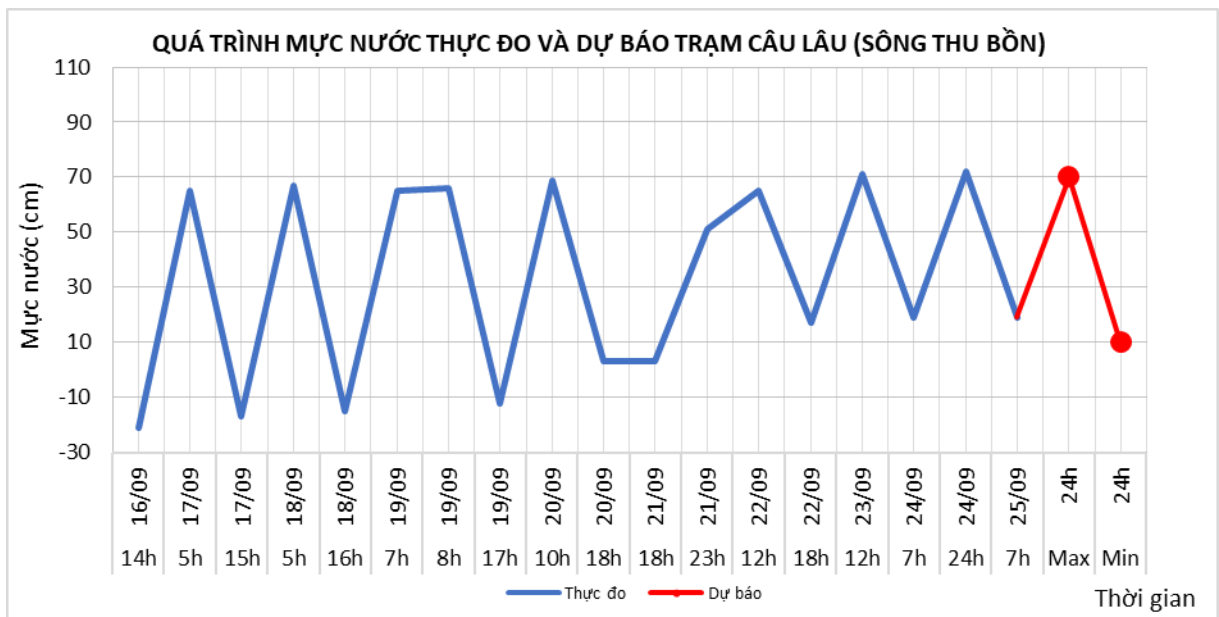
4.1. Sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước sông Vu Gia và trung, thượng lưu sông Thu Bồn biến đổi chậm; hạ lưu sông Thu Bồn dao động theo triều.



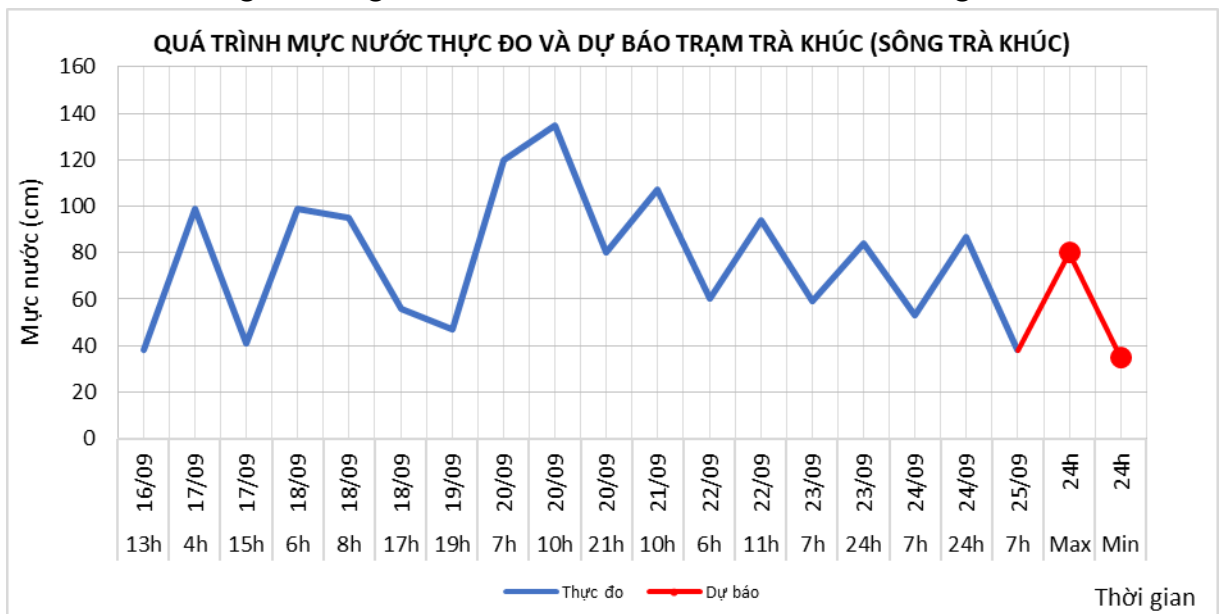
4.2. Sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu sông Trà Khúc biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều.



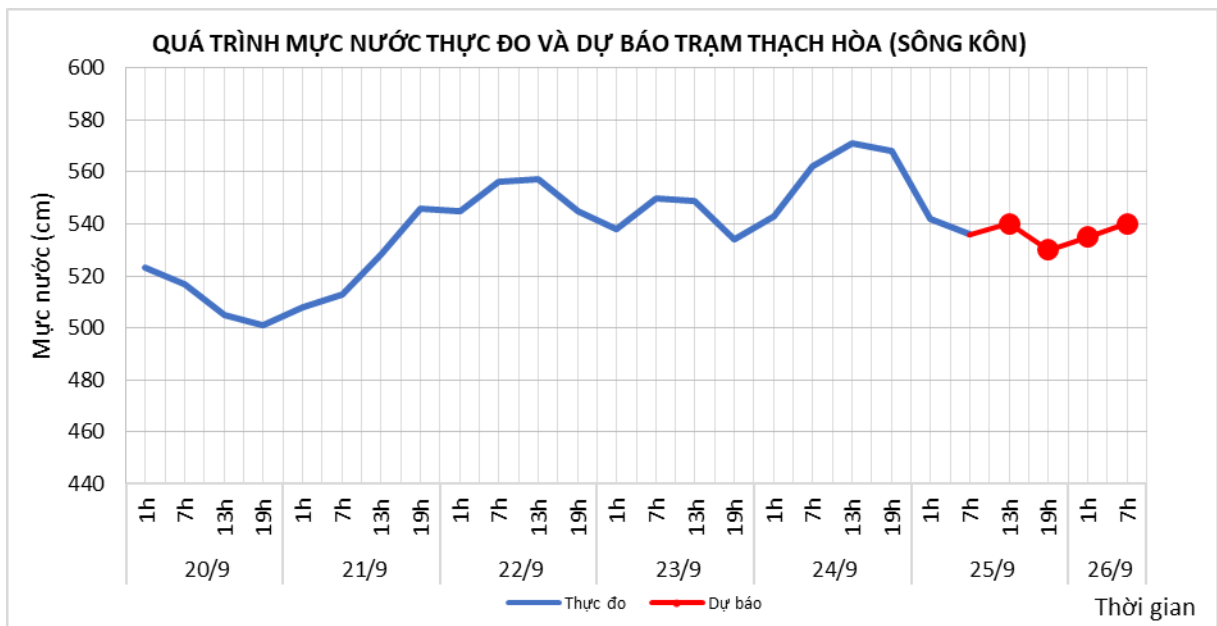
4.3. Sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Kôn tại trạm Thạnh Hòa dao động theo điều tiết của đập thủy lợi.



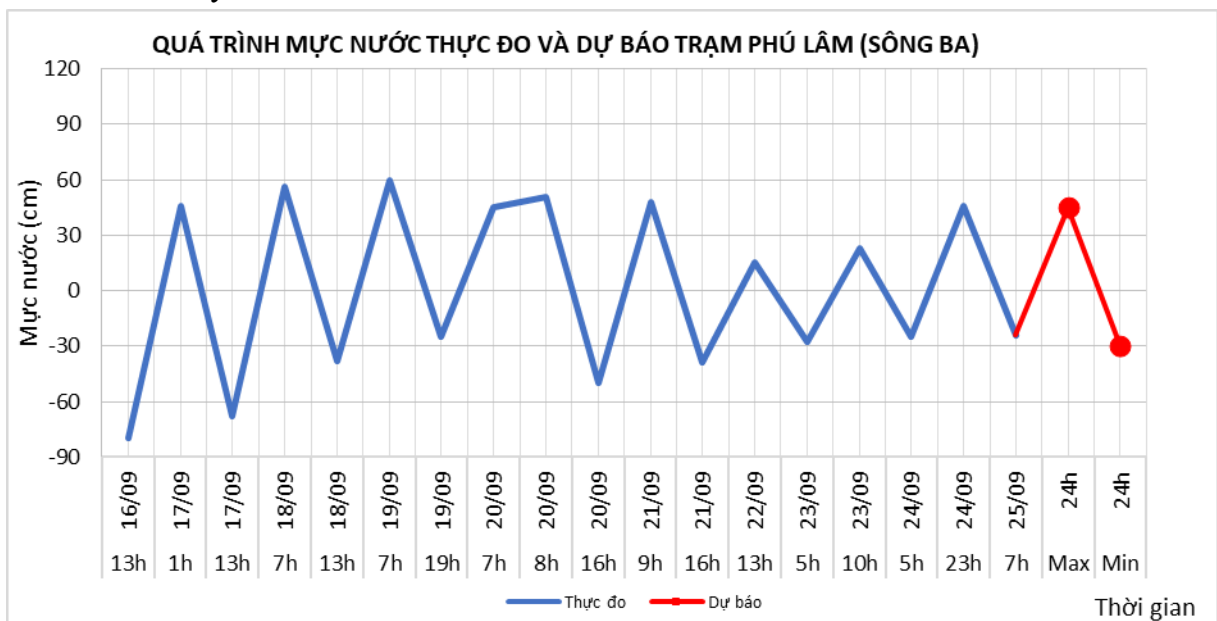
4.4. Sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Trong 24 giờ tới, mức nước trên sông Ba tại trạm Phú Lâm dao động theo điều tiết của hồ chứa và thủy triều.



5. Các lưu vực sông thuộc khu vực Đông Nam Bộ

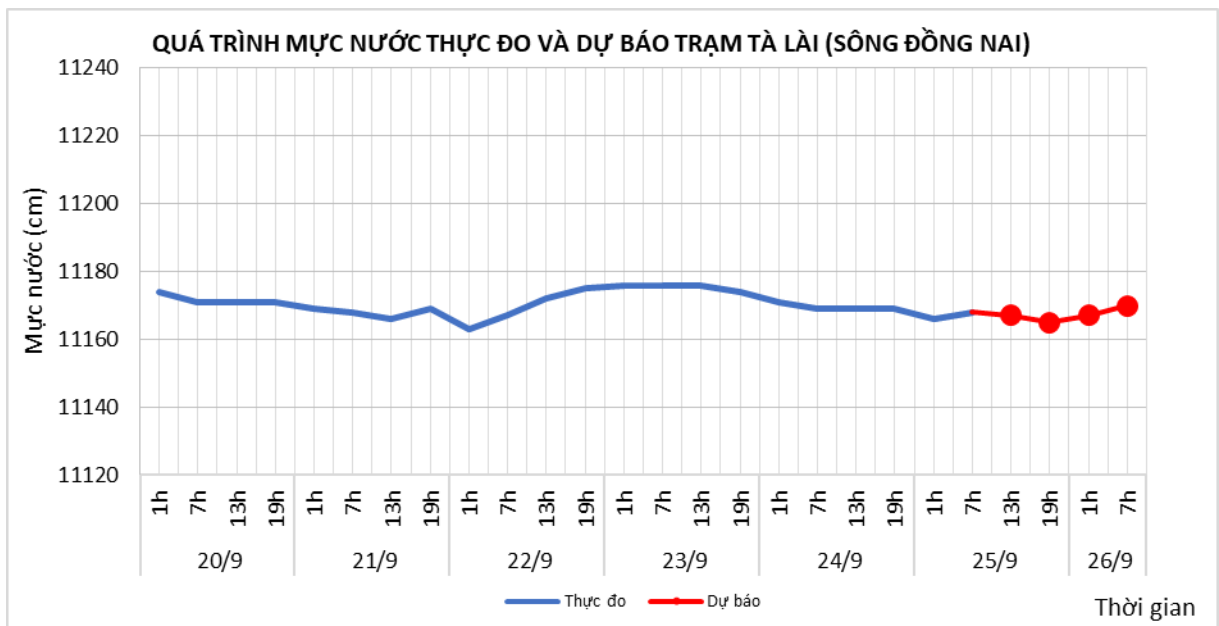
5.1. Sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Đồng Nai tại trạm Tà Lài tiếp tục biến đổi chậm.



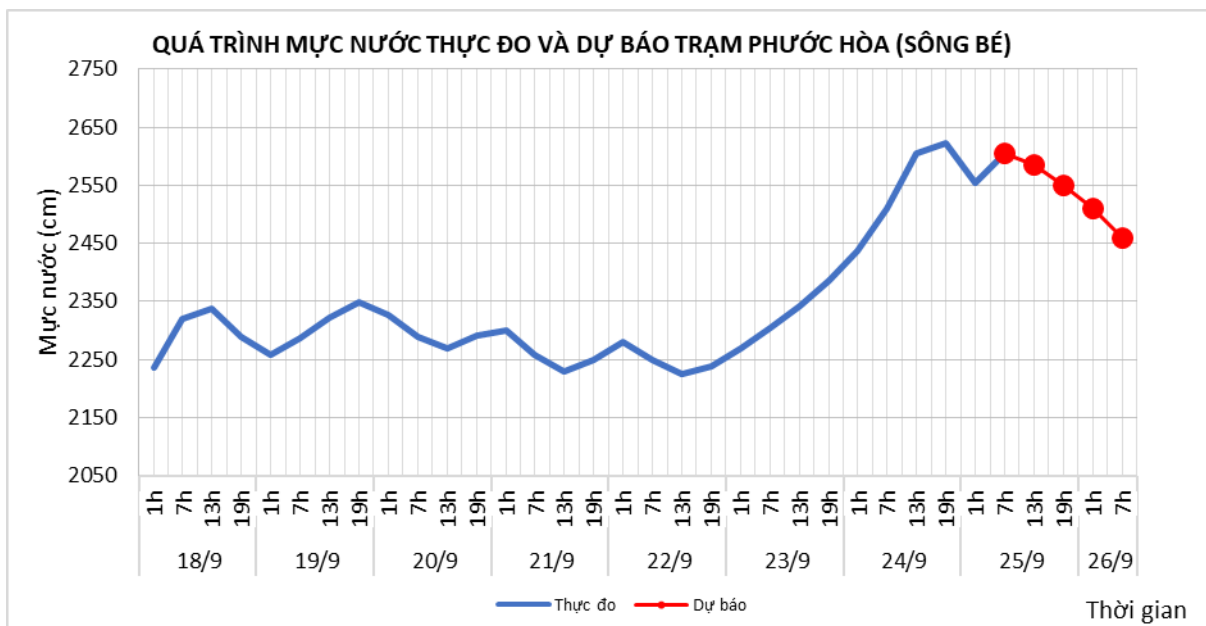
5.2. Sông Bé

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên sông Bé tại trạm Phước Hòa tiếp tục dao động theo điều tiết của hồ chứa.



6. Lưu vực sông Mê Công

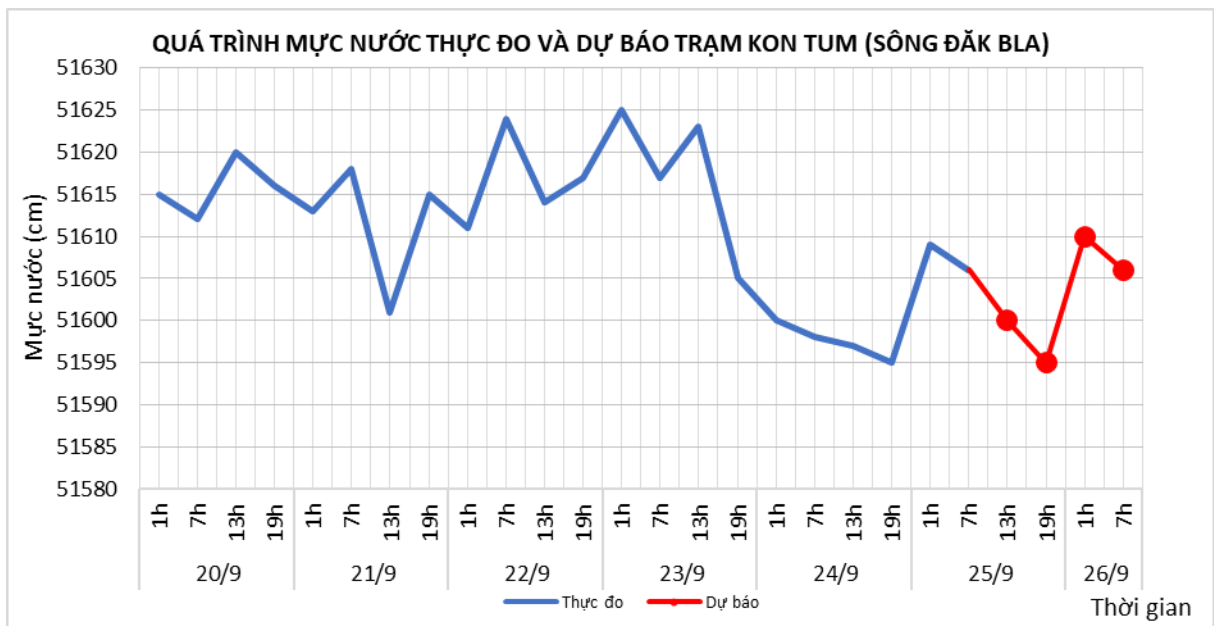
6.1. Sông Đăk Bla

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của các hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo vận hành của hồ chứa thủy điện và các công trình thủy lợi.



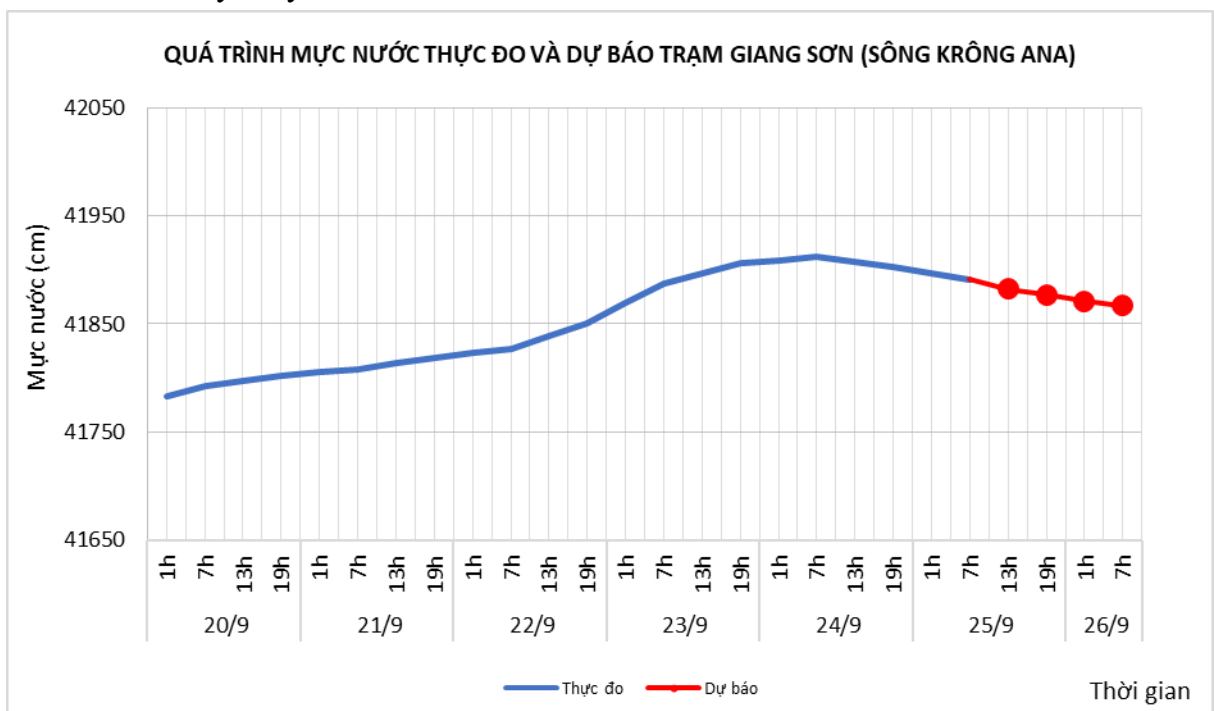
6.2. Sông Krông Ana

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo vận hành của nhà máy thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm. Mức nước các sông khác dao động theo điều tiết của nhà máy thủy điện.



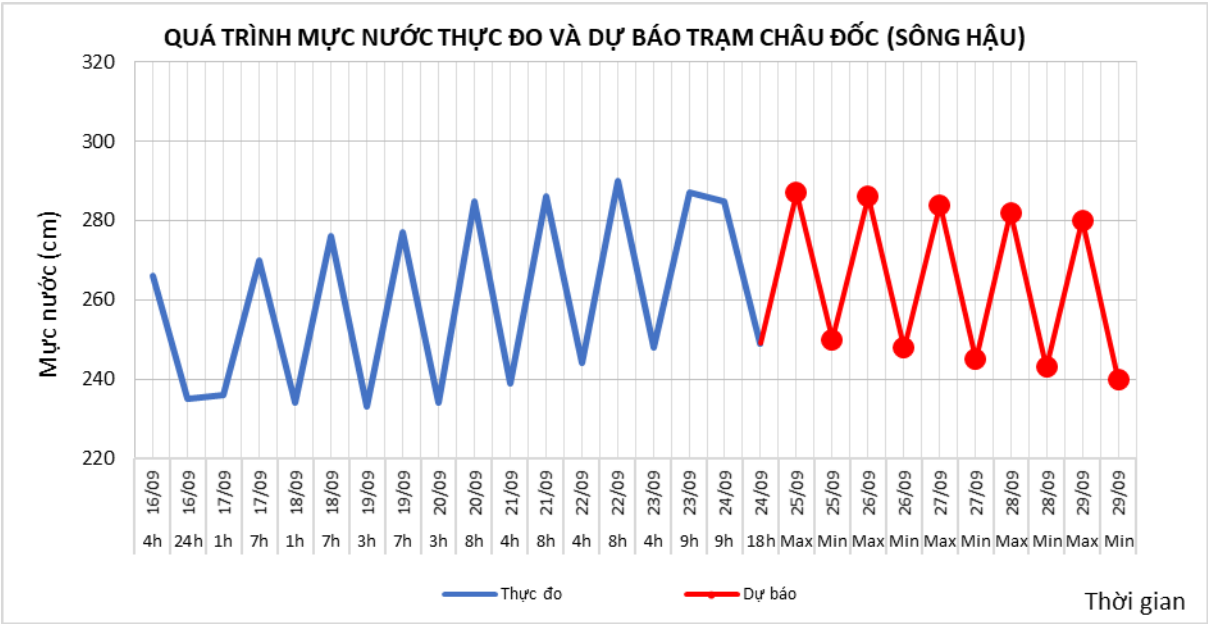
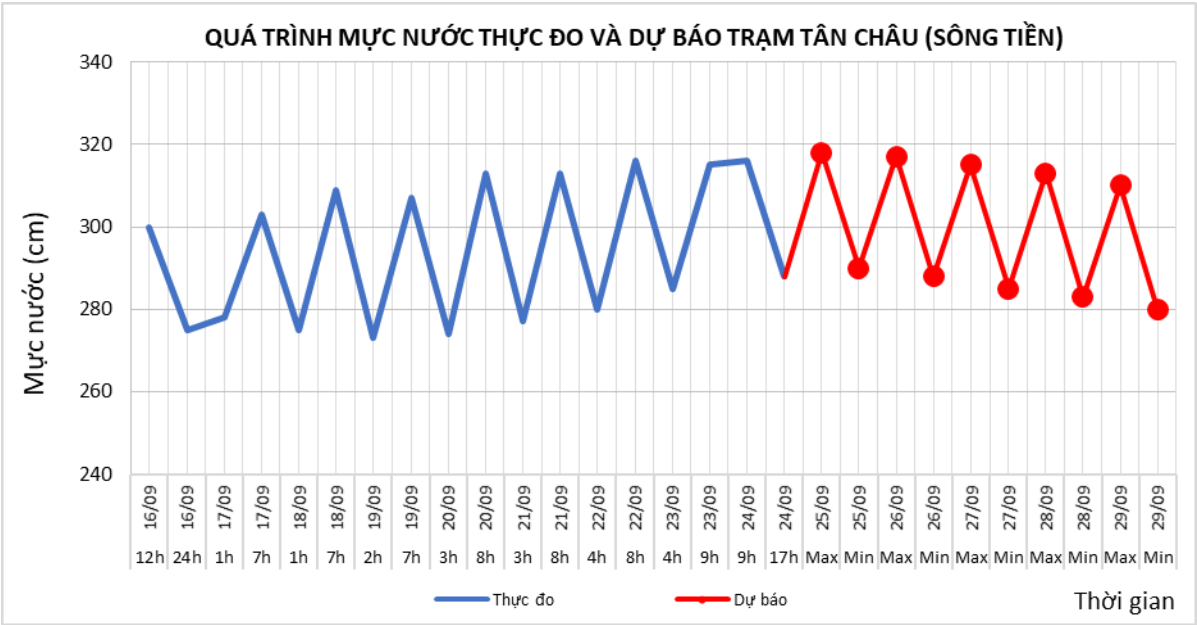
6.3. Sông Cửu Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Mức nước cao nhất ngày 24/9 trên sông Tiền tại trạm Tân Châu 3,16m, trên sông Hậu tại trạm Châu Đốc 2,85m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long dao động theo triều. Đến ngày 29/9, mực nước cao nhất ngày tại trạm Tân Châu ở mức 3,1m, tại trạm Châu Đốc ở mức 2,8m.



II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-24/09	19h-24/09	1h-25/09	7h-25/09	13h-25/09		19h-25/09		1h-26/09		7h-26/09		13h-26/09		19h-26/09		1h-27/09		7h-27/09	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	3275	3127	2948	2845	3100	↗	3000	↘	3500	↗	3800	↗								
Thao	Yên Bái	2687	2658	2641	2634	2630	↘	2620	↘	2680	↗	2720	↗								
Thao	Phú Thọ	1373	1375	1360	1344	1330	↘	1320	↘	1350	↗	1370	↗								
Lô	Tuyên Quang	1537	1523	1458	1499	1510	↗	1550	↗	1480	↘	1550	↗								
Lô	Vụ Quang	818	818	835	816	805	↘	810	↗	820	↗	830	↗								
Hồng	Hà Nội	219	213	214	239	245	↗	240	↘	230	↘	255	↗	275	↗	295	↗	310	↗	330	↗
Cả	Nam Đàn	74	87	76	163	90	↘	75	↘	60	↘	180	↗	105	↘	65	↘				
Kôn	Thanh Hòa	571	568	542	536	540	↗	530	↘	535	↗	540	↗								
Đồng Nai	Tà Lài	11169	11169	11166	11168	11167	↘	11165	↘	11167	↗	11170	↗								
Bé	Phước Hòa	2606	2622	2554	2606	2585	↘	2550	↘	2510	↘	2460	↘								
Đăkbla	Kon Tum	51597	51595	51609	51606	51600	↘	51595	↘	51610	↗	51606	↘								
Không Ana	Giang Sơn	41906	41903	41901	41891	41882	↘	41877	↘	41871	↘	41867	↘								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua (cm)				Dự báo 24h và 36h tới (cm)			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	97	↑	59	↓	170	↑	60	↑
Thương	Phủ Lạng Thương	120	↓	76	↑	180	↑	90	↑
Lục Nam	Lục Nam	99	↑	43	↑	180	↑	50	↑
Thái Bình	Phả Lại (**)	118	↑	53	↓	150	↑	55	↑
Mã	Giàng (**)	165	↑	24	↓	190	↑	-5	↓
La	Linh Cảm	146	↑	4	↑	160	↑	-20	↓
Gianh	Mai Hóa	102	↑	-31	↑	100	↓	-35	↓
Hương	Kim Long	64	↓	25	↓	60	↓	28	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	72	↑	19	→	70	↓	10	↓
Trà Khúc	Trà Khúc	87	↑	38	↓	80	↓	35	↓
Đà Rằng	Phú Lâm	46	↑	-24	↑	45	↓	-30	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày												Mức nước thấp ngày											
		Thực đo		Dự báo										Thực đo		Dự báo									
		24/09		25/09		26/09		27/09		28/09		29/09		24/09		25/09		26/09		27/09		28/09		29/09	
Sông Tiền	Tân Châu	316	📈	318	📈	317	📉	315	📉	313	📉	310	📉	288	📉	290	📈	288	📉	285	📉	283	📉	280	📉
Sông Hậu	Châu Đốc	285	📉	287	📈	286	📉	284	📉	282	📉	280	📉	249	📈	250	📈	248	📉	245	📉	243	📉	240	📉

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30’ ngày 26/09

Tin phát lúc: 10h30’

Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin

Phùng Tiến Dũng